TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ AN NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/DS-ST
Ngày: 04-3-2022
V/v "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ AN NHƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Công Giáo
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Võ Thanh Liêm
2. Ông Võ Văn Tỵ

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Liêm - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 45/2021/TLST-DS ngày 17 tháng 12 năm 2021, về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 632/2021/QĐXX-DS ngày 22 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Châu Minh D, sinh năm 1967
Địa chỉ: Thôn T, xã A, thị xã A, tỉnh Bình Định.
Bị đơn: Bà Bùi Thị H, sinh năm 1966;
Địa chỉ: số 143 T, Thôn T, xã A, thị xã A, tỉnh Bình Định.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1971
Địa chỉ: Thôn T, xã A, thị xã A, tỉnh Bình Định.

(Tất cả đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn ông Châu Minh D trình bày:* Ngày 14/6/2017 (AL) bà Bùi Thị H đến nhà ông vay số tiền 140.000.000đ, mục đích để cho con gái bà H làm vốn kinh doanh. Bà Bùi Thị H ghi giấy mượn tiền xác nhận số tiền vay. Ngày 29/4/2019 (AL), bà H tiếp tục vay thêm 100.000.000đ. Từ ngày vay đến nay, bà H chưa trả cho vợ chồng ông khoản tiền nào. Ông yêu cầu bà Bùi Thị H có trách nhiệm trả cho vợ chồng ông 240.000.000đ tiền gốc, không yêu cầu tính lãi.

** Bị đơn bà Bùi Thị H trình bày:* Ngày 14/6/2017 (AL) bà đến nhà vợ chồng ông Châu Minh D, bà Phạm Thị M vay 140.000.000đ, có ghi giấy mượn tiền, hẹn khi nào có tiền thì trả, lãi suất thỏa thuận 1,5%/tháng, mục đích vay để cho người khác vay lại. Ngày 29/4/2019 (Al), bà tiếp tục vay thêm 100.000.000đ, hẹn 01 tháng trả, không có thỏa thuận trả lãi. Bà đã trả lãi khoản vay 140.000.000đ từ ngày vay đến ngày 30/8/2019 (AL), khoản vay 100.000.000đ chưa trả lãi, chưa trả tiền gốc. Bà xác định hiện còn nợ vợ chồng ông Châu Minh D, bà Phạm Thị M số tiền gốc 240.000.000đ, xin được trả dần mỗi tháng 3.000.000đ cho đến khi hết nợ.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị M trình bày:* Ngày 14/6/2017 (AL) bà Bùi Thị H đến nhà vợ chồng bà vay số tiền 140.000.000đ, mục đích để cho con gái bà H làm ăn, lãi 1,5%/tháng. Ngày 29/4/2019 (Al), bà H vay thêm 100.000.000đ, hẹn 03 tháng sẽ trả. Từ ngày vay đến nay, bà H chưa trả cho vợ chồng bà khoản tiền gốc và lãi nào. Bà yêu cầu bà Bùi Thị H có trách nhiệm trả cho vợ chồng bà 240.000.000đ tiền gốc, không yêu cầu tính lãi.

Tại phiên tòa:

- Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vẫn giữ nguyên yêu cầu.

- *Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã An Nhơn tham gia phiên Tòa: Về tố tụng:* Hoạt động tố tụng của Tòa án trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên Tòa đều tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật. *Về nội dung:* Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Châu Minh D, buộc bà Bùi Thị H có nghĩa vụ thanh toán nợ vay cho vợ chồng Châu Minh D, Phạm Thị M tiền vay gốc 240.000.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn Châu Minh D khởi kiện yêu cầu bị đơn Bùi Thị H có nghĩa vụ trả tiền vay. Quan hệ pháp luật được giải quyết trong vụ án là "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" quy định tại Điều 463 của Bộ luật dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Bùi Thị H đang cư trú tại thị xã An Nhơn, tỉnh Bình Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã An Nhơn theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Ông Châu Minh D khởi kiện yêu cầu buộc bà Bùi Thị H có nghĩa vụ trả số tiền vay gốc 240.000.000đ cho vợ chồng ông. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện của mình, ông Châu Minh D đã cung cấp cho Tòa án 01 giấy mượn tiền (bút lục 31). Bà Bùi Thị H thừa nhận đã vay tiền ông Châu Minh D 02 lần tổng cộng 240.000.000đ,

giấy mượn tiền mà ông Châu Minh D cung cấp nội dung chữ viết, chữ ký là của bà và xác nhận hiện vẫn còn nợ số tiền vay gốc 240.000.000đ. Do vậy, có căn cứ để xác định bà Bùi Thị H hiện còn nợ vợ chồng Châu Minh D, Phạm Thị M tiền vay gốc 240.000.000đ.

[4] Ông Châu Minh D và bà Phạm Thị M không yêu cầu tính lãi chậm trả trên số tiền vay gốc nên ghi nhận.

[5] Bà Bùi Thị H xin được trả dần mỗi tháng 3.000.000đ. Yêu cầu này không được ông Châu Minh D và bà Phạm Thị M đồng ý nên không có căn cứ để xem xét chấp nhận.

[6] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, bà Bùi Thị H phải chịu án phí về tranh chấp dân sự sơ thẩm có giá ngạch 240.000.000đ x 5% = 12.000.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 26, 35, 147, 227, 264, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng các Điều 357, 463, 466, 469 Bộ luật dân sự; Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Châu Minh D. Buộc bà Bùi Thị H có trách nhiệm trả cho ông Châu Minh D và bà Phạm Thị M số tiền vay gốc còn nợ là 240.000.000đ (hai trăm bốn mươi triệu đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

2.1/ Bà Bùi Thị H phải chịu 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

2.2/ Hoàn trả 6.000.000đ (sáu triệu đồng) tạm ứng án phí cho ông Châu Minh D theo biên lai thu tiền số 0005036 ngày 17/12/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã An Nhơn.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND thị xã An Nhơn;
- Chi cục THADS thị xã An Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Công Giáo